

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP CIE1**  
**Năm công bố thông tin: 2024**

**I. Thông tin chung:**

**1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/06/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 03/03/2022; Mã số doanh nghiệp: 2500303038
- Vốn điều lệ: 60.000.000.000đồng (Sáu mươi tỷ đồng), chia thành 6.000.000 cổ phần với mệnh giá 10.000đ/cổ phần.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 60.000.000.000đồng (Sáu mươi tỷ đồng)
- Địa chỉ: Lô 22+23 KCN Quang Minh, TT Quang Minh, H.Mê Linh, TP Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.38 182 859; Số fax: 024. 38 182 977
- Email: [lethihoakt7@gmail.com](mailto:lethihoakt7@gmail.com); [contacts@ciel.com.vn](mailto:contacts@ciel.com.vn)
- Website: <http://ciel.com.vn>
- Mã cổ phiếu: CE1; - Mã ISIN: VN000000CE14

**Quá trình hình thành và phát triển:**

- Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1 (sau đây gọi tắt là “Công ty”), là doanh nghiệp được thành lập theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 15/03/2008. Công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ-Công ty con. Công ty mẹ là Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp, có tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại Công ty là 54% .
- Công ty đã đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán (CE1) theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 39/2017/GCNCP-VSD tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam từ ngày 06/12/2017.
- Công ty Cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1 là doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ số 09 ngày 28/08/2012 do Sở khoa học và công nghệ TP Hà Nội cấp. Công ty đăng ký với Cục thuế Hà Nội hưởng ưu đãi của doanh nghiệp khoa học công nghệ bắt đầu từ năm 2013. Danh mục sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả hoạt động khoa học và công nghệ là 08 Trạm trộn bê tông tự động từ bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp số 5018

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

**2.a. Ngành nghề kinh doanh chính:**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sửa chữa máy móc, thiết bị;	3312
2	Sản xuất khai thác mỏ và xây dựng; Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh máy và thiết bị xây dựng;	2824
3	Hoạt động thiết kế chuyên dụng; Chi tiết: Thiết kế chuyên giao công nghệ trong ngành máy và thiết bị công nghiệp;	7410



4	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Chi tiết: Lắp đặt máy và thiết bị công nghiệp;	3320
5	Xuất bản phần mềm; Chi tiết: Sản xuất, mua bán và cài đặt phần mềm ứng dụng trong sản xuất công nghiệp;	5820
6	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Chi tiết: Lắp đặt các hệ thống điều khiển tự động, thiết bị tự động hóa, thiết bị điện tử công nghiệp;	4329

**2.b. Địa bàn kinh doanh:** Công ty cung cấp sản phẩm chính là thiết bị phục vụ ngành xây dựng trên toàn quốc và xuất khẩu sang các nước khối Asean; xuất khẩu thiết bị cơ khí sang thị trường Nhật Bản.

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong suốt năm 2023 và đến ngày lập báo cáo này gồm:

**Hội đồng quản trị**

Ông Lê Quốc Tuấn	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 15/06/2023
Ông Đỗ Văn Vũ	Chủ tịch	Bỏ nhiệm ngày 15/06/2023
Ông Vũ Trọng Hiến	Thành viên	
Ông Trường Minh Khôi	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 15/06/2023
Ông Tạ Đình Lân	Thành viên	Bỏ nhiệm ngày 15/06/2023

**Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng**

Ông Tạ Đình Lân	Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Hùng Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01/03/2024
Ông Phan Trọng Phụng	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 15/06/2023
Ông Đinh Trường Giang	Phó Tổng Giám đốc	Bỏ nhiệm ngày 30/06/2023
Ông Hoàng Anh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Bỏ nhiệm ngày 30/06/2023
Bà Đào Thị Liêm	Kế toán trưởng	Miễn nhiệm ngày 19/05/2023
Bà Phạm Thị Thu Trang	Phụ trách kế toán	Bỏ nhiệm ngày 19/05/2023

**Ban Kiểm soát**

Bà Đinh Thị Huyền Trang	Trưởng ban kiểm soát	
Ông Nguyễn Phúc Thanh Sơn	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 15/06/2023
Bà Dương Thị Hà Bích	Thành viên	
Bà Đỗ Thị Phương	Thành viên	Bỏ nhiệm ngày 15/06/2023

**- Công ty liên kết:**

- + Công ty cổ phần tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp
- + Công ty TNHH chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2
- + Công ty cổ phần máy và thiết bị công nghiệp 1-5
- + Công ty CP thương mại Kim Hoa
- + Viện Cơ điện tử MICIE



+ Công ty Cổ phần 3B

#### **4. Định hướng phát triển:**

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phần đầu là doanh nghiệp hàng đầu về sản xuất máy xây dựng và các dây truyền sản xuất vật liệu xây dựng.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tiếp tục sản xuất và giữ vững thị trường trạm trộn bê tông từ 60-500m<sup>3</sup>/h, đa dạng hóa sản phẩm, thiết kế chế tạo các hệ thống thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng như: gạch, vữa xây, bê tông nhẹ...và các sản phẩm cơ khí chất lượng cao xuất khẩu Nhật Bản....

+ Các mục tiêu phát triển bền vững: Đảm bảo các tiêu chuẩn về chất lượng sản phẩm, bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp.

#### **5. Các rủi ro:**

Thị trường sản phẩm trạm trộn bê tông đang có xu hướng chậm do công tác đầu tư xây dựng cơ bản, thị trường bất động sản giảm và sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm 2023:**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2023</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>Ghi chú</b>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	95.949.767.038	125.879.329.427	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu			
3. DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	95.949.767.038	125.879.329.427	
4. Giá vốn hàng bán	84.055.393.500	113.015.633.697	
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng, cung cấp dịch vụ	11.894.373.538	12.863.695.730	
6. Doanh thu hoạt động tài chính	411.045.429	114.831.633	
7. Chi phí tài chính	4.084.430.669	3.418.547.018	
- Trong đó: Chi phí lãi vay	4.028.118.574	3.355.220.439	
8. Chi phí bán hàng	470.416.917	541.744.313	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.919.282.739	5.803.485.772	
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(11.168.711.358)	3.214.750.260	
11. Thu nhập khác	569.389.450	0	
12. Chi phí khác	649.806.323	927.694.167	
13. Lợi nhuận khác	(80.416.873)	(927.694.167)	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(11.249.128.231)	2.287.056.093	
15. Thuế TNDN của DNKH & CN	0	508.037.419	
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0		
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(11.249.128.231)	1.779.018.674	
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(1.875)	297	



- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chi tiêu	Thực hiện 2023	Thực hiện 2022	% so với KH năm 2023	% so với TH năm 2022
1. DT thuần về bán hàng và CC dịch vụ	95.949.767.038	125.879.329.427	71.07%	104.89%
2. Giá vốn hàng bán	84.055.393.500	113.015.633.697		
3. Tổng lợi nhuận kế toán	(11.249.128.231)	2.287.056.093		
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(11.249.128.231)	1.779.018.674	(277.75%)	37.06%
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(1.875)	297		

**2 - Tổ chức và nhân sự**

**a) Chủ tịch HĐQT – Miễn nhiệm từ ngày 15/06/2023**

Họ tên: LÊ QUỐC TUẤN

Ngày sinh: 21/02/1960

Giới tính: Nam

Số CMND: 019060000097

Ngày cấp: 18/12/2020

Nơi cấp: Cục CS QLHC

Địa chỉ liên hệ: Nhà số 9, ngõ 100, phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội.

Điện thoại di động: 0913011823

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

**Quá trình công tác:**

Từ năm: 01/1983 đến năm: 8/1991: Công tác tại Công ty xây dựng

Chức vụ: Kỹ thuật

Từ năm: 9/1991 đến năm: 12/1993: công tác tại Công ty xây dựng số 4

Chức vụ: Đội trưởng

Từ năm: 01/1994 đến năm: 9/1996: Công tác tại Công ty kinh doanh vật tư và xây dựng

Chức vụ: Đội trưởng Đội Xây dựng

Từ năm: 10/1996 đến năm: 12/1998: Công tác tại Công ty Kinh doanh vật tư và xây dựng

Chức vụ: Giám đốc XN Xây dựng số 1

Từ năm: 01/1999 đến năm: 12/2003: công tác tại Công ty Kinh doanh vật tư và xây dựng

Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty

Từ năm: 01/2004 đến năm: 8/2004: Công tác tại Công ty CP Kinh doanh vật tư và xây dựng

Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty

Từ năm 9/2004 đến T4/2018: công tác tại Công ty cổ phần Kinh doanh vật tư và xây dựng

Chức vụ: Giám đốc Công ty

Từ T5/2018 đến nay: công tác tại Công ty cổ phần Kinh doanh vật tư và xây dựng

Chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần Kinh doanh vật tư và xây dựng

Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1 – Miễn nhiệm từ ngày 15/06/2023



## **b) Chủ tịch HĐQT – Bổ nhiệm từ ngày 15/06/2023**

Họ và tên: ĐỖ VĂN VŨ Ngày sinh: 07/07/1965 Giới tính: Nam  
Số CMND: 034065012262 Ngày cấp: 08/12/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC  
Địa chỉ liên hệ: Số 11 ngách 23 ngõ 34, Nguyễn Hồng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.  
Điện thoại di động: 0987968588  
Trình độ học vấn: Tiến sỹ  
Trình độ chuyên môn: Công nghệ chế tạo máy

### **Quá trình công tác:**

Từ năm: 03/1987 đến năm: 7/1997: Công tác tại Viện máy và dụng cụ công nghiệp  
Chức vụ: Nghiên cứu viên  
Từ năm: 8/1987 đến năm: 7/1998: Công tác tại Trung tâm chuyển giao công nghệ  
Chức vụ: Phó giám đốc  
Từ năm: 8/1998 đến năm: 2/2000: Công tác tại Trung tâm chuyển giao công nghệ  
Chức vụ: Giám đốc  
Từ năm: 3/2000 đến năm: 10/2000: Công tác tại Viện máy và dụng cụ công nghiệp và Trung tâm chuyển giao công nghệ  
Chức vụ: Phó viện trưởng kiêm Giám đốc  
Từ năm: 10/2000 đến năm: 3/2003: công tác tại Viện máy và dụng cụ công nghiệp, biệt phái làm việc tại Công ty CP XD và TB công nghiệp CIE  
Chức vụ: Phó viện trưởng kiêm Tổng giám đốc cty  
Từ năm: 03/2003 đến năm: 7/2007: Công tác tại Viện máy và dụng cụ công nghiệp  
Chức vụ: Phó viện trưởng  
Từ năm 7/2007 đến năm : T12/2012: Công tác tại Viện máy và dụng cụ công nghiệp  
Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty  
Từ T1/2013 đến T9/2013: Công tác tại Công ty TNHH MTV Viện máy và dụng cụ công nghiệp  
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên  
Từ T9/2013 đến T6/2023 : Công tác tại Công ty CP viện máy và dụng cụ công nghiệp  
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Viện máy  
Từ T6/2023 đến nay: Công tác tại Công ty CP viện máy và dụng cụ công nghiệp và Công ty CP XD và thiết bị công nghiệp CIE1  
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị viện máy  
Chủ tịch Hội đồng quản trị Cty CP XD và thiết bị công nghiệp CIE1

### **c) Tổng Giám Đốc :**

Họ và tên : TẠ ĐÌNH LÂN Ngày sinh: 06/07/1971 Giới tính: Nam  
Số CMND: 033071001645 Ngày cấp: 05/05/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC  
Địa chỉ liên hệ: P209-C3 TT quân đội, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội.  
Điện thoại di động: 0913364287  
Trình độ học vấn: Đại học



Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy

**Quá trình công tác:**

Từ T5/1997 đến T04/2000: công tác tại Viện Máy & Dụng cụ công nghiệp

Chức vụ: Công nhân

Từ T05/2000 đến T12/2000: công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp.

Chức vụ: Công nhân

Từ T01/2001 đến T05/2005: công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp.

Chức vụ: Quản đốc xưởng

Từ T06/2005 đến T06/2008: công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Phó Giám đốc

Từ T07/2008 đến T8/2010: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: Tổng giám đốc kiêm ủy viên HĐQT

Từ 9/2010 đến 2015: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1 và Công ty

CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Tổng giám đốc kiêm ủy viên HĐQT, Phó tổng giám đốc công ty CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp

Từ năm 2016 đến T5/2018: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1 và Công ty CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT, Phó tổng giám đốc kiêm TV HĐQT công ty CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp

Từ T5/2018 đến T6/2023: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1 và Công ty CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc kiêm TV HĐQT công ty CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp

Từ 6/2023 đến nay: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1 Công ty CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Tổng giám đốc kiêm ủy viên HĐQT

Phó tổng giám đốc kiêm TV HĐQT công ty CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp

**d) Phó Tổng Giám đốc – Miễn nhiệm ngày 01/03/2024**

Họ tên: NGUYỄN HÙNG SƠN

Ngày sinh: 23/07/1971

Giới tính: Nam

Số CMND: 025071000280

Ngày cấp: 27/02/2018

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL CT

Địa chỉ liên hệ: Số 25, tổ 5, Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, HN.

Điện thoại di động: 0913062329

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hệ thống điện



**Quá trình công tác:**

Từ T05/1997 đến T11/2001 : công tác tại Viện Máy & Dụng cụ công nghiệp

Chức vụ: Công nhân

Từ T12/2001 đến T11/2002 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Công nhân

Từ T12/2002 đến T04/2003 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Nghiên cứu viên

Từ T05/2003 đến T08/2006 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Phó Phòng Kế hoạch kỹ thuật

Từ T09/2006 đến T12/2007 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Trưởng Phòng lắp ráp điện & Điều khiển tự động

Từ T01/2008 đến T06/2008 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh - kiêm Trưởng Phòng lắp ráp điện & Điều khiển tự động

Từ năm 2008 đến T8-2014: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Từ T9/2014 đến T2/2023: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

**e) Phó Tổng Giám đốc – Miễn nhiệm từ ngày 30/06/2023**

Họ tên: PHAN TRỌNG PHƯỢNG

Ngày sinh: 20/12/1964

Giới tính: Nam

Số CMND: 034064020918

Ngày cấp: 09/05/2021

Nơi cấp: Cục CS QLHC

Địa chỉ liên hệ: SN15, ngách 145/48 Quan nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại di động: 0919986289

Trình độ học vấn: Đại Học

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy

**Quá trình công tác:**

Từ T10/1994 đến T01/2001: công tác tại Viện Máy & Dụng cụ công nghiệp

Chức vụ: Nghiên cứu viên

Từ T02/2001 đến T12/2006 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Nghiên cứu viên

Từ T01/2007 đến T01/2008 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh

Từ T02/2008 đến T06/2009: Công tác tại Công ty CP 3B – Viện Máy và dụng cụ công nghiệp

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Từ T07/2009 đến T8/2014: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Từ T9/2014 đến T6/2023: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc



**f) Phó tổng giám đốc – Bổ nhiệm từ ngày 30/06/2023**

Họ và tên : ĐINH TRƯỜNG GIANG      Ngày sinh:03/06/1980      Giới tính : Nam  
Số CCCD: 025080004124      Ngày cấp: 20/04/2021      Nơi cấp: Cục CS QLHC

Địa chỉ liên hệ: Tổ 5, TT Quang Minh, Mê Linh, Hà Nội

Số điện thoại : 0913300601

Trình độ học vấn: Cử nhân

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Chế tạo máy

Quá trình công tác:

Từ T10/2003 đến T6/2006: công tác tại Công ty CP xây dựng và Thiết bị Công nghiệp

Chức vụ: Nghiên cứu viên

Từ T7/2006 đến T6/2007 : công tác tại Công ty CP xây dựng và Thiết bị Công nghiệp

Chức vụ: Nghiên cứu viên kiêm phó quản đốc

Từ T7/2007 đến T6/2008 : công tác tại Công ty CP xây dựng và Thiết bị Công nghiệp

Chức vụ: Nghiên cứu viên kiêm phó phòng kế hoạch

Từ T7/2008 đến T5/2014: công tác tại Công ty CP XD và Thiết bị Công nghiệp CIE1

Chức vụ: Trưởng phòng kế hoạch vật tư

Từ T6/2014 đến T12/2015: công tác tại Công ty TNHH chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2

Chức vụ: Phó giám đốc

Từ T1/2016 đến T12/2022: công tác tại Công ty TNHH chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2

Chức vụ: Giám đốc

Từ T1/2023 đến T6/2023: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: Kỹ sư chế tạo máy

Từ T7/2023 đến nay: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

**g) Phó Tổng Giám đốc – Bổ nhiệm từ ngày 30/06/2023**

Họ và tên: HOÀNG ANH SƠN      Ngày sinh: 30/10/1976      Giới tính: Nam  
Số CCCD: 033076003213      Ngày cấp: 02/05/2022      Nơi cấp: Cục CS QLHC



Địa chỉ liên hệ: Xóm Chùa, Xã Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội

Số điện thoại:

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy

Quá trình công tác:

Từ 02/2001 đến T12/2001: công tác tại Trung tâm chuyên giao công nghệ - Viện máy và dụng cụ CN

Chức vụ: Nghiên cứu viên

Từ T1/2002 đến T6/2006 : công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Nghiên cứu viên

Từ 7/2006 đến T10/2007 : công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Nghiên cứu viên kiêm Phó phòng kỹ thuật

Từ T11/2007 đến T6/2008: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Nghiên cứu viên kiêm trưởng phòng kỹ thuật

Từ T7/2008 đến T6/2014 : công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy kiêm trưởng phòng kỹ thuật

Từ T7/2017 đến T6/2019: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Trưởng phòng kỹ thuật

Từ T7/2019 đến T12/2022 : công tác tại Viện cơ điện tử CIE

Chức vụ: Giám đốc

Từ T1/2023 đến T6/2023 : công tác tại Công ty CP XD và TB công nghiệp CIE1

Chức vụ: Kỹ sư chế tạo máy

Từ 7/2023 đến nay: công tác tại Công ty CP XD và TB công nghiệp CIE1

Chức vụ : Phó Tổng giám đốc

#### **h) Kế toán trưởng – Miễn nhiệm : 19/05/2023**

Họ tên: ĐÀO THỊ LIÊM

Ngày sinh: 07/04/1961

Giới tính: Nữ

Số CCCD: 001161007330

Ngày cấp: 15/11/2021

Nơi cấp: Cục CS QLHC

Địa chỉ liên hệ: Nhà 18a, ngõ 34 Âu Cơ, Tổ 10, Cụm 2, P. Tứ Liên, Q. Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại di động: 0912732389

Trình độ học vấn: Cử nhân

Trình độ chuyên môn: Kế toán



### **Quá trình công tác:**

Từ 1981-1997: công tác tại Công ty Kinh doanh Vật tư & Xây dựng – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Chức vụ: Nhân viên kế toán

Từ 1997-30/9/1999: công tác tại XN SXTB Xây dựng – Công ty KD vật tư & Xây dựng - Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Chức vụ: Phụ trách kế toán

Từ 01/10/1999-30/06/2008: công tác tại Công ty CP Xây dựng & thiết bị công nghiệp, nay là Công ty CP tập đoàn Xây dựng & thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Kế toán trưởng

Từ 01/7/2008 đến T5/2023: công tác tại Công ty CP Xây dựng & thiết bị công nghiệp CIE1.

Chức vụ: Kế toán trưởng

### **f) Phụ trách kế toán: Bổ nhiệm từ 19/05/2023**

Họ và tên: Phạm Thị Thu Trang

Ngày sinh: 21/11/1984

Giới tính: Nữ

Số CCCD: 001184008688

Ngày cấp: 16/04/2021

Nơi cấp: Cục CS QLHC

Địa chỉ: Tổ 6, Yên Hòa, Cầu Giấy, HN

Số điện thoại: 0982172418

Trình độ học vấn: Cử nhân

Trình độ chuyên môn: Phụ trách kế toán

Quá trình công tác

Từ T2/2007 đến T6/2008: Công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Cán sự

Từ T7/2008 đến T5/2014: Công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp

Chức vụ: Nhân viên kế toán

Từ T6/2014 đến T10/2015: công tác tại Công ty TNHH chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2

Chức vụ: Nhân viên kế toán

Từ T11/2015 đến T12/2022: công tác tại Công ty TNHH chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2

Chức vụ: Phụ trách kế toán

Từ T1/2023 đến T4/2023: Công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: Nhân viên kế toán

Từ T5/2023 đến nay: Công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: Phụ trách kế toán

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

a) Đầu tư thiết bị dụng cụ quản lý: 0 đồng

b) Đầu tư vào công ty liên kết: 0 đồng

### **4 . Tình hình tài chính**

#### **a) Tình hình tài chính**



Chi tiêu	Thực hiện 2023	Thực hiện 2022	% so với TH năm 2022
1. Tổng doanh thu	95.949.767.038	125.879.329.427	76.22%
2. Tổng chi phí	84.055.393.500	113.015.633.697	74.37%
3. Tổng lợi nhuận kế toán	(11.249.128.231)	2.287.056.093	-(4.92%)
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(11.249.128.231)	1.779.018.674	-(6.32%)
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(1.875)	297	

### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
<b>1. Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn</b>			
<b>1.1. Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	91.57%	91.89%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	8.43%	8.11%
<b>1.2. Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	56.31%	55.52%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	43.69%	44.47%
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0.56	0.55
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1.28	1.21
<b>2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán hiện hành=Tổng TS/Nợ phải trả	Lần	1.77	1.80
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn=TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	1.62	1.66
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0.33	0.43
<b>3. Tỷ suất sinh lời</b>			
<b>3.1. Tỷ suất sinh lời trên doanh thu</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	(11.72%)	1.41%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Nguồn vốn CSH	%	(15.24%)	2.01%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn góp của CSH	%	(18.74%)	2.97%
<b>3.2. Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	(6.66)%	1.15%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	(6.66)%	0.90%
<b>4. Hệ số nợ(Nợ phải trả/Tổng tài sản)</b>	Lần	0.56	0.55

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 6.000.000 cổ phiếu.

- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông.



b) Cơ cấu cổ đông:

*b1. Cổ đông tổ chức: 55,29%, trong đó:*

- Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp nắm giữ 3.240.000 cổ phần chiếm 54% vốn điều lệ với 02 người đại diện gồm: Ông Đỗ Văn Vũ: 1.944.000 cổ phần, chiếm 32.4% vốn điều lệ + Ông Tạ Đình Lân: 1.296.000 cổ phần, chiếm 21.6% vốn điều lệ.
- Công ty cổ phần kinh doanh vật tư & xây dựng nắm giữ 77.642 cổ phần chiếm 1,29% vốn điều lệ.

*b2. Cổ đông cá nhân: 44,71%, trong đó:*

- Bà Tạ Thị Ngọc Thanh - 14 Hàng Bài, Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, nắm giữ 484.958 cổ phần, chiếm 8,08% vốn điều lệ.
- Các cổ đông khác nắm giữ 2.197.400 cổ phần, chiếm 36,63% vốn điều lệ.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

### **6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

a) Tổng giá trị nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính trong năm: 61.342.121.079 đồng.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính: Không có nguyên vật liệu tái chế.

### **6.2. Tiêu thụ năng lượng:**

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Điện: 340.148 kw
- Xăng: 22.053 lít
- Dầu (diesel, thủy lực, HGT, bôi trơn...): 4.084.81 lít
- Khí (gas, Oxy, CO2): 164.890 lít

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: (không)

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: (không)

### **6.3. Tiêu thụ nước:**

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nước sạch nguồn từ Công ty TNHH MTV phát triển đô thị và KCN IDICO: 8.672 m<sup>3</sup>
- Nước uống đóng chai: 1.396 lít

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 80% lượng nước được xử lý qua nhà máy xử lý nước thải của khu công nghiệp.

### **6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không



#### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động bình quân: 158 lao động

Mức lương trung bình đối với người lao động: 12.992.138 đ/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm theo quy định.
- Tổ chức học an toàn lao động, vệ sinh lao động.
- Thực hiện đầy đủ trang cấp phương tiện bảo hộ lao động.
- Được nghỉ đủ các ngày lễ, tết hưởng nguyên lương theo quy định của nhà nước
- Đối với lao động sản xuất trực tiếp có chế độ bồi dưỡng trực tiếp bằng hiện vật.
- Hàng năm có tổ chức cho toàn thể CBCNV đi nghỉ mát vào dịp hè.
- Tổ chức tặng quà cho các con em của CBCNV trong Công ty vào các dịp Tết thiếu nhi 01/06, Tết trung thu và các con em thuộc diện chính sách. Tặng thưởng cho các con có thành tích học tập tốt trong năm.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên:
  - + Nhóm 1 + nhóm 4 đào tạo trung bình 16 giờ/năm
  - + Nhóm 2 đào tạo trung bình 48 giờ/năm
  - + Nhóm 3 đào tạo trung bình 24 giờ/năm
  - + Nhóm 6 đào tạo trung bình thêm 04 giờ/ năm (ngoài các nội dung đã được huấn luyện ATVSLĐ).
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: (không)

#### 6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Báo cáo tình hình thay đổi lao động định kỳ trong năm.
- Báo cáo tổng hợp tình hình tai nạn lao động trong năm.
- Báo cáo về công tác an toàn vệ sinh lao động trong năm.
- Báo cáo về thực hiện quan trắc môi trường lao động trong năm.
- Báo cáo về công tác kiểm định các máy móc có yêu cầu nghiêm ngặt
- Báo cáo về công tác phòng cháy chữa cháy.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: (không)

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023

Năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty chưa đạt các chỉ tiêu theo kế hoạch nêu tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Nguyên nhân chính do đầu tư xây dựng trong nước giảm, sự cạnh tranh thị trường ngày càng gay gắt, khách hàng nợ đọng nhiều, tình hình suy thoái kinh tế, chiến tranh xảy ra tại Châu Âu.... Ban Tổng giám đốc đã có những giải pháp tháo gỡ, phù hợp với tình hình, đã thực hiện một số giải pháp để có thể đạt được kết quả nhất định, tạo việc làm đảm bảo cuộc sống người lao động trong điều kiện thực tế còn rất nhiều khó khăn.



## 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Kết quả năm 2023	Kết quả năm 2022	Tăng trưởng so với năm 2022
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	95.949.767.038	125.879.329.427	76.22%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(11.249.128.231)	1.779.018.674	-(6.32%)
3	Thuế TNDN	0	508.037.419	

### 3. Công tác sản xuất và phát triển thị trường:

- Giữ vững thị phần cung cấp trạm trộn bê tông trong nước và xuất khẩu sang các nước khối Asean.
- Mở rộng thị trường xuất khẩu, gia công các sản phẩm sang Nhật Bản, Philipin,...
- Thiết kế, nghiên cứu các sản phẩm mới như hệ thống SX gạch CNT, sản phẩm máy in 3D, máy trộn khô...
- Tìm kiếm các nhà cung cấp có nguồn hàng chất lượng, giá cả phù hợp.
- Tiếp tục hoàn thiện quy trình, tối ưu hóa các công đoạn sản xuất đảm bảo nâng cao chất lượng sản phẩm, năng suất lao động.
- Chỉ đạo, sát sao công tác sản xuất, lắp đặt, bảo hành sản phẩm để bàn giao cho khách hàng đúng tiến bộ của các hợp đồng.
- Tiếp tục phát triển công tác dịch vụ sau bán hàng nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận và kiểm soát thị trường.

### 4. Công tác tài chính

- Tích cực thu hồi công nợ, tiêu thụ hàng tồn kho, giảm vay tín dụng, kìm hãm sự gia tăng tỷ lệ nợ xấu, giảm thiểu những tác động làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD.
- Tiếp tục mở hạn mức tín dụng với ngân hàng để đảm bảo vốn lưu động phục vụ hoạt động SXKD. Thực hiện vay và trả vay thường xuyên, không để khoản vay quá hạn.
- Quản lý sát sao công nợ khách hàng, phân ra từng nhóm cụ thể để có phương án xử lý riêng và kịp thời, đồng thời khảo sát và tìm hiểu kỹ khả năng thanh toán của các nhà đầu tư để giảm rủi ro nợ xấu.
- Giám sát các khoản chi tiêu của công ty đúng mục đích, tăng cường vòng quay vốn, tăng cường các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất. Chủ động cân đối sử dụng vốn linh hoạt đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn.
- Hoàn thiện các hồ sơ chứng từ kế toán theo quy định.

### 5. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Duy trì, cải tiến, cơ cấu liên tục hệ thống quản trị phù hợp với yêu cầu phát triển Công ty trong từng thời kỳ.
- Rà soát, đánh giá và khắc phục kịp thời tồn tại trong công tác quản lý, đảm bảo sự tuân thủ về quy trình công việc từ lãnh đạo đến các nhân viên, thông qua hệ thống quản lý ISO. Sắp xếp lại cơ cấu nhân sự, xây dựng thang bảng lương phù hợp với năng lực từng người nhằm phát huy những điểm mạnh, đưa năng suất lao động ngày càng cao.



- Tăng cường công tác đào tạo chuyên môn cho các cán bộ công nhân viên để nâng cao năng lực chuyên môn cũng như năng lực quản lý để triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh đáp ứng với sự phát triển của xã hội.

- Phân công sắp xếp công việc phù hợp với nhiệm vụ mới cho Ban lãnh đạo, các Trưởng phó bộ phận và các thành viên trong toàn công ty để đảm bảo tính hiệu quả, sâu sát và nhanh chóng trong việc triển khai các công việc theo kế hoạch chung.

#### **6. Công tác tổ chức nhân sự**

- Tổ chức cơ cấu các phòng ban để phù hợp với công tác quản trị điều hành trong công ty.

- Đào tạo cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn, có tay nghề cao để bổ sung cho các phòng chuyên môn và các xưởng sản xuất; Các vị trí công tác đã phát huy được hiệu quả tốt.

- Tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm, huấn luyện phòng cháy chữa cháy cho lực lượng bảo vệ, an toàn viên Công ty theo đúng kế hoạch đề ra, đảm bảo chất lượng.

- Thực hiện chính sách bảo hiểm bắt buộc (BHXH, BHYT, BHTN), khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật.

### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

#### **1. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2023 là năm khó khăn đối với các sản phẩm truyền thống của Công ty, thị trường sản phẩm trạm trộn bê tông có xu hướng giảm mạnh do công tác đầu tư xây dựng cơ bản, thị trường bất động sản giảm và sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Ngoài ra tình hình phức tạp suy thoái kinh tế của dịch bệnh, xảy ra chiến tranh tại Châu Âu... làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh. HĐQT cũng đã họp bàn và đi đến thống nhất với đề nghị của Ban Tổng giám đốc điều hành về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với thực tế.

Một số chỉ tiêu về tổng giá trị doanh thu, lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

- a) Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 95,94 tỷ đồng.
- b) Doanh thu hoạt động tài chính đạt 0,41 tỷ đồng.
- c) Thu nhập khác: 0,56 tỷ đồng.
- d) Giá vốn hàng hóa là 84,05 tỷ đồng
- e) Chi phí lãi vay: 4,02 tỷ đồng.
- f) Chi phí bán hàng: 0,47 tỷ đồng.
- g) Chi phí quản lý: 18,91 tỷ đồng.
- h) Chi phí khác: 0,64 tỷ đồng.
- i) Lợi nhuận kế toán sau thuế đạt (11.24) tỷ đồng.

#### **2. Đánh giá về công tác điều hành sản xuất kinh doanh:**

- Năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp khá nhiều khó khăn. Ban Tổng giám đốc công ty đã cố gắng đưa ra nhiều biện pháp, giải pháp phù hợp với thực tế của đơn vị như: Cơ cấu lại các bộ phận, phòng ban, tiết giảm chi phí, có các giải pháp quyết liệt cho công tác thu hồi công nợ. Tập trung vào những khách hàng tiềm năng, nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới.



- Về công tác quản lý điều hành, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị công ty đề ra nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã duy trì ổn định, tạo được công ăn việc làm cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước.

### **3. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty**

Tổng vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 là: 73,8 tỷ đồng (chưa phân phối lợi nhuận sau thuế). Cơ cấu cụ thể vốn chủ sở hữu của công ty như sau:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 60,00 tỷ đồng.
- Thặng dư vốn cổ phần: 3,27 tỷ đồng.
- Quỹ đầu tư phát triển: 0 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 10,53 tỷ đồng.

Tuy nhiên có một số chỉ tiêu cần lưu ý:

- Các khoản phải thu khách hàng cuối năm là 53,29 tỷ đồng so với đầu năm có giảm lên 0.55 tỷ đồng, chiếm phần lớn trong tổng số tài sản lưu động. Đòi hỏi Công ty phải thường xuyên có các biện pháp hữu hiệu đơn đốc thu hồi thanh toán nợ, tránh để nợ lâu, phân đầu giảm tỷ trọng phải thu trong năm tiếp theo.

- Hàng tồn kho cuối năm là 122,48 tỷ đồng so với đầu năm giảm 12,51 tỷ đồng, chiếm 72,49%/tổng tài sản. Cần có biện pháp thiết thực và cấp bách để giải quyết hàng tồn kho.

- Khoản vay ngắn hạn cuối năm là 46,73 tỷ đồng so với đầu năm tăng lên 1,19 tỷ đồng. Cần phải có biện pháp để hạn chế các khoản vay ngân hàng.

### **4. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2023**

- Trong năm qua mặc dù thị trường các sản phẩm truyền thông vẫn còn nhiều khó khăn, đặc biệt là những diễn biến phức tạp về khủng hoảng kinh tế của dịch bệnh và chiến tranh, HĐQT Công ty đã tập trung mọi nỗ lực để thúc đẩy các giải pháp, tăng cường quản trị, giám sát điều hành để bảo đảm Công ty hoạt động ổn định, vượt qua khó khăn. Năm 2023 vẫn chưa hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2023 đề ra và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CIE1 còn tồn tại một số hạn chế cần có biện pháp khắc phục, xử lý:

- Việc quản lý còn thụ động, công kênh chưa đổi mới, giám sát chưa đủ mạnh dẫn tới chi phí sản xuất cao đã làm giảm tính cạnh tranh, chất lượng sản phẩm chưa đáp ứng với yêu cầu của thị trường. Trong một thời gian dài ít quan tâm đến phát triển sản phẩm mới, thay đổi công nghệ còn chậm.

- Hội đồng quản trị đã nhận định tình hình và chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kịp thời đưa ra các giải pháp và định hướng phù hợp với thực tế. Song việc giám sát thực hiện công tác sản xuất kinh doanh chưa được đồng bộ, còn bị động, cần sát sao hơn nữa.

## **V. Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng quản trị**

Ông Đỗ Văn Vũ	Chủ tịch
Ông Vũ Trọng Hiến	Thành viên
Ông Tạ Đình Lân	Thành viên

Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT: HĐQT gồm 3 thành viên với tỷ lệ nắm giữ cổ phần như sau:



Ông Đỗ Văn Vũ  
Ông Vũ Trọng Hiến  
Ông Tạ Đình Lân

Chủ tịch nắm giữ 2%  
Thành viên nắm giữ 1,9%  
Thành viên nắm giữ 2,05%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế hiện hành nội bộ của công ty. Cụ thể, HĐQT đã tổ chức các phiên họp và lấy ý kiến các thành viên HĐQT, Thông qua các Nghị quyết để chỉ đạo, để điều hành sản xuất kinh doanh của công ty ở nhiều lĩnh vực cụ thể như sau:

- Chủ trì và tổ chức thành công cuộc họp của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính năm 2023.
- Giám sát thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành.
- Giám sát và chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định kể từ thời điểm đăng ký giao dịch trên sàn Upcom.
- Giám sát, kiểm tra hoạt động quản lý và điều hành của Ban Tổng giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- Hàng quý trong năm, Hội đồng quản trị Công ty đều có những đánh giá sơ kết, phân tích tình hình hoạt động của Công ty những mặt tích cực và hạn chế, qua đó đưa ra những giải pháp, đồng thời chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện kế hoạch đã đề ra.

d) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

1	Đinh Thị Huyền Trang	Trưởng ban kiểm soát nắm giữ 0,09%
2	Dương Thị Hà Bích	TV Ban kiểm soát nắm giữ 0,03%
3	Đỗ Thị Phương	TV Ban kiểm soát nắm giữ 0,03%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, năm 2023 hoạt động của Ban kiểm soát được tiến hành một cách chủ động theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty. Các thành viên đã nghiêm chỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và thường xuyên trao đổi đánh giá tình hình hoạt động của Công ty để có ý kiến tham gia kịp thời.

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành, kiểm soát trình tự thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ban kiểm soát cũng đã có sự trao đổi với HĐQT, Ban Tổng giám đốc nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

- Ban kiểm soát luôn phối hợp hoạt động với kiểm toán độc lập để đảm bảo giám sát chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính cũng như cập nhật kịp thời các kết quả kiểm toán báo cáo



tài chính. Kiểm tra các báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo kiểm toán năm 2023 nhằm đánh giá tính hợp lý của số liệu tài chính. Xem xét tính hợp lý của các quy định và quy trình luân chuyển chứng từ kế toán.

- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của công ty theo quy định của pháp luật (bao gồm nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội và các nghĩa vụ tài chính khác...)

- Kiểm tra việc thực hiện quy trình sản xuất, kinh doanh của công ty.

- Kiểm soát việc tuân thủ công bố thông tin của công ty theo quy định của Luật chứng khoán và các quy định khác có liên quan.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Công ty trả thù lao, tiền lương, các khoản lợi ích khác cho thành viên HĐQT, thành viên ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Các khoản thù lao này được báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

- Thành viên HĐQT được hưởng thù lao công việc và tiền thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao của HĐQT do Đại Hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

- Thành viên HĐQT được thanh toán các chi phí như ăn, ở, đi lại và các chi phí hợp lý khác mà họ đã chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Số lượng thành viên ban Kiểm soát đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: không

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: Không

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Đã thực hiện theo quy định pháp luật về quản trị công ty.

### **VI. Báo cáo tài chính: (Theo nội dung báo cáo tài chính)**

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN  
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Loa Đình Lân*